

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HC - ST
Ngày 22 tháng 9 năm 2020
V/v khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực đất đai thuộc
trường hợp hủy giấy chứng nhận
quyền sử dụng đất.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Danh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Trần Thị Hoir
2. Ông Vũ Xuân Điền

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Mỹ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Diễm Lệ, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2019/TLST - HC ngày 26 tháng 12 năm 2019 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc trường hợp hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐST - HC ngày 26 tháng 6 năm 2020. Giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Phạm Văn D, sinh năm 1963 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Vĩnh Phú B, xã Vĩnh Phú Đ, huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu.

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp thị trấn B, thị trấn Phước L, huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Văn H, sinh năm 1960 (vắng mặt)

2. Bà Lê Thị L, sinh năm 1968 (vắng mặt)

3. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1968 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp Vĩnh Phú B, xã Vĩnh Phú Đ, huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện; các biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, ông Phạm Văn D trình bày: Nguồn gốc phần đất có diện tích 201,1m², tại thửa 157, tờ bản đồ số 15, đất tọa lạc tại ấp Vĩnh Phú B, xã Vĩnh Phú Đ, huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu là của ông nội ông để lại cho ông. Ông đã sử dụng ổn định hơn hai mươi năm, không có tranh chấp với ai. Khoảng cuối năm 2018 khi ông đi đăng ký kê khai thì được biết phần đất trên Ủy ban nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu đã cấp cho vợ chồng ông Phạm Văn H và bà Lê Thị L tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR 710 742, cấp ngày 19/12/2013. Do đó, ông yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu hủy toàn bộ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR 710 742 do Ủy ban nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu cấp cho ông Phạm Văn H và bà Lê Thị L ngày 19/12/2013.

Người bị kiện là Ủy ban nhân dân huyện Phước L: Tòa án đã nhiều lần gửi văn bản yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu cung cấp chứng cứ, trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông D. Tuy nhiên Ủy ban nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu không có văn bản phúc đáp theo yêu cầu của Tòa án và cũng không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của Ủy ban nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị L, ông Phạm Văn H thống nhất trình bày: Phần đất vợ chồng bà hiện đang sử dụng có nguồn gốc của cha mẹ ông H là ông Phạm Văn M và bà Lê Thị H cho vào năm 2010, ông bà đã đăng ký và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ năm 2013. Đến năm 2018 khi ông D đi đăng ký kê khai phần đất của ông D thì ông mới biết là số thửa phần đất trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông số 157, tờ bản đồ số 15 là thửa đất của ông D; trong khi số thửa phần đất của ông nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Phạm Văn C, sự việc này là do cơ quan chuyên môn cấp nhầm. Hiện nay giữa ông và ông C đang có tranh chấp quyền sử dụng đất và được Tòa án nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu giải quyết tại Bản án số 56/2019/DS – ST, vụ án đang được thụ lý, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Sau khi cấp phúc thẩm giải quyết vụ án thì vợ chồng ông bà sẽ tự nguyện thực hiện thủ tục tách giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông D theo quy định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị T: Thống nhất với yêu cầu khởi kiện của ông D, yêu cầu hủy toàn bộ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR 710 742 do Ủy ban nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu cấp cho ông Phạm Văn H và bà Lê Thị L ngày 19/12/2013.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến phiên tòa hôm nay, Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính; Hội đồng xét xử tuân thủ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Ủy ban nhân dân huyện Phước L cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR 710742 cho ông Phạm Văn H và bà Lê Thị L ngày 19/12/2013 là sai về đối tượng theo quy định tại khoản 9 Điều 3 Luật Đất đai năm 2013. Do đó đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn D về việc hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR 710742 do Ủy ban nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu cấp cho ông Phạm Văn H và bà Lê Thị L vào ngày 19/12/2013.

Tại phiên tòa, các đương sự không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì thêm, người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi thảo luận, nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, ông Phạm Văn D; bà Phạm Thị T có mặt; Ủy ban nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu; ông Phạm Văn H và bà Lê Thị L vắng mặt đến lần thứ hai. Căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 157 Luật Tố tụng hành chính năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[1.2] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Ông Phạm Văn D khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR 710742 của Ủy ban nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu cấp cho ông Phạm Văn H, bà Lê Thị L ngày 19/12/2013. Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 30 và khoản 4 Điều 32 Luật Tố tụng hành chính thì giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

[1.3] Về thời hiệu khởi kiện: Ông Phạm Văn D xác định khoảng đầu tháng 7 năm 2018, ông biết được việc ông H, bà L được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR 710 742 do Ủy ban nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu cấp cho ông Phạm Văn H, bà Lê Thị L ngày 19/12/2013. Ông có nộp đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp với ông H, bà L, Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phú Đ, huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu hòa giải vào ngày 24/4/2019 không thành và chuyển hồ sơ của ông đến Tòa án nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu. Đến ngày 19/12/2019 ông có đến Tòa án nhân dân huyện Phước L liên hệ làm việc thì được trả lời là khiếu kiện của ông không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phước L. Sau đó cùng ngày ông nộp đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, nên căn

cứ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 thì thời hiệu khởi kiện của ông D vẫn còn trong hạn luật định.

[2] Xét tính hợp pháp của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR 710742 do Ủy ban nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu cấp cho ông Phạm Văn H và bà Lê Thị L vào ngày 19/12/2013. Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Về thẩm quyền và trình tự thủ tục ban hành: Ủy ban nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR 710742 cho ông Phạm Văn H và bà Lê Thị L là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật Đất đai năm 2013.

[2.2] Về căn cứ ban hành: Ông Phạm Văn D xác định nguồn gốc phần đất có diện tích 201,1m², tại thửa 157, tờ bản đồ số 15; đất tọa lạc tại ấp Vĩnh Phú B, xã Vĩnh Phú Đ, huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu là của ông nội ông D để lại cho ông. Ông D đã sử dụng ổn định hơn hai mươi năm, không có tranh chấp với ai, nhưng ngày 19/12/2013, Ủy ban nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu lại cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng phần đất nêu trên cho ông Phạm Văn H và bà Lê Thị L tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR 710742. Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ, tại biên bản lấy lời khai ngày 08/01/2020 bà Lê Thị L cũng thừa nhận như sau: *“Phần đất bà và ông H sử dụng là của cha mẹ chồng bà cho, việc cơ quan chuyên môn cấp nhầm như thế nào thì bà không rõ. Hiện phần đất vợ chồng bà đang quản lý, sử dụng nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Phạm Văn C. Hiện nay giữa ông H và ông C đang có tranh chấp quyền sử dụng đất và được Tòa án nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu giải quyết tại Bản án số 56/2019/DS – ST, vụ án đang được thụ lý, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Sau khi cấp phúc thẩm giải quyết vụ án thì vợ chồng bà sẽ tự nguyện thực hiện thủ tục tách giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông D theo quy định”* (BL 40 – 41). Như vậy, phía bà L, ông H đều thừa nhận phần đất mà vợ chồng bà đang quản lý, sử dụng nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Phạm Văn C. Trong khi phần đất vợ chồng ông bà được cấp số thửa là của phần đất ông D quản lý. Do đó, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR 710742 do Ủy ban nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 19/12/2013 là cấp không đúng vị trí thửa đất mà ông H, bà L đang quản lý sử dụng.

[2.3] Mặc khác, ông Phạm Văn H xảy ra tranh chấp quyền sử dụng đất với ông Phạm Văn C. Tại bản án số 57/2020/DS-PT ngày 8/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu nhận định như sau: *“Tại Công văn số 1337/UBND ngày 01/11/2018 thì Ủy ban nhân dân huyện Phước L xác định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông M là lập theo thủ tục cấp đổi theo dự án 323, không đo đạc thực tế, đã trùng qua một phần diện tích đất của ông D, bà T trực tiếp quản lý, sử dụng”*. Lời trình bày của ông H, bà L phù hợp với nội dung Công văn số 1337 và thực tế sử dụng đất của các bên, bởi lẽ theo đo đạc thực tế thì thửa đất 157 mà ông H được tặng cho thì hiện ông D đang quản lý, phần còn lại (đất tranh chấp) thì ông

C quản lý. Trong khi ông M tặng cho đất thì không đo đạc thực tế dẫn đến việc cấp nhầm diện tích đất của ông H qua phần đất của ông D”.

[3] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận đơn khởi kiện của ông Phạm Văn D về việc yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR 710742 do Ủy ban nhân dân huyện Phước L cấp ngày 19/12/2013 cho ông Phạm Văn H và bà Lê Thị L.

[4] Đối với đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Án phí hành chính sơ thẩm: Ủy ban nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 30, Điều 32; điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính;

- Luật Đất đai năm 2013;

- Khoản 2 Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn D về việc hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR 710 742 do Ủy ban nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu cấp cho ông Phạm Văn H và bà Lê Thị L vào ngày 19/12/2013.

2/. Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR 710 742 do Ủy ban nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu cấp cho ông Phạm Văn H và bà Lê Thị L ngày 19/12/2013.

3/. Ông D, bà T có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

4/. Về án phí hành chính sơ thẩm:

Ông Phạm Văn D không phải chịu án phí, ông D đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo Biên lai thu số 0010246 ngày 26/12/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại 300.000đ.

Ủy ban nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu phải chịu án phí 300.000đ nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu.

5/. Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh BL;
- Cục THADS tỉnh BL;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án,THC.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thanh Danh